

## VĂN MẪU LỚP 9 BÀI VIẾT SỐ 3 ĐỀ 1

### Bài tham khảo 1:

Nhân một chuyến đi thăm nghĩa trang liệt sĩ,tôi gặp người sĩ quan đang đứng thấp hương cho người đồng đội đã mất.Tôi và người sĩ quan đó trò chuyện rất vui vẻ và thật tình cờ tôi biết được người sĩ quan này chính là anh lính lái xe trong “Bài Thơ Về Tiểu Đội Xe Không Kính” của Phạm Tiến Duật năm xưa.

Người sĩ quan kể với tôi rằng cuộc kháng chiến của dân tộc ta vô cùng ác liệt,những con đường huyết mạch nối giữa miền Nam và miền Bắc lại là nơi ác liệt nhất. Bom đạn của giặc Mỹ ngày đêm dội xuống những con đường này nhằm cắt đứt sự tiếp viện của miền Bắc cho miền Nam.Trong những ngày tháng đó anh chính là người lính lái xe làm nhiệm vụ vận chuyển lương thực,vũ khí,đạn dược...trên con đường TS này.Bom đạn của giặc Mỹ đã biến cho những chiếc xe của các anh không còn kính nữa.Nghe anh kể,tôi mới hiểu rõ hơn về sự gian khổ ác liệt mà những người lính lái xe phải chịu đựng ngày đêm.Nhưng không phải vì thế mà họ lùi bước,họ vẫn ung dung lái những chiếc xe không kính đó băng băng đi tới trên những chặng đường.Họ nhìn thấy đất,nhìn thấy trời,thấy cả ánh sao đêm,cả những cánh chim sa,họ nhìn thẳng về phía trước,phía ấy là tương lai của đất nước được giải phóng,của nhân dân được hạnh phúc,tự do.Người sĩ quancòn kể với tôi rằng không có kính cũng thật bất tiện nhưng họ vẫn lái những chiếc xe đó,bụi ùa vào làm những mái tóc đen xanh trở nên trắng xóa như người già,bọn họ cũng chưa cần rửa rồi nhìn nhau cất tiếng cười ha ha.Ôi! tiếng cười của họ sao thật nhẹ nhõm.Gian khổ ác liệt, bom đạn của kẻ thù đâu có làm họ nản chí,sòn lòng.Những chiếc xe không kính lại tiếp tục băng băng trên những tuyến đường ra trận,gặp mưa thì phải ướt áo thôi.Mưa cứ tuôn cứ xối nhưng họ vẫn chưa cần thay áo và cứ ráng lái thêm vài trăm cây số nữa,vượt qua những chặng đường ác liệt,đảm bảo an toàn cho những chuyến hàng rồi họ nghĩ mưa sẽ ngừng,gió sẽ lùa vào rồi áo sẽ khô mau thôi. Khi được học “Bài Thơ Về Tiểu Đội Xe Không Kính” tôi cứ luôn suy nghĩ rằng những khó khăn gian khổ ác liệt đó chỉ có nhân vật trong bài thơ mới vượt qua được nhưng đó là những suy nghĩ sai lầm của tôi bởi được gặp,được trò chuyện với người chiến sĩ lái xe năm xưa,tôi mới hiểu rõ hơn về họ.Họ vẫn vui tươi,tinh nghịch.Bom đạn của giặc Mỹ ngày đêm nổ sát bên tai phá hủy con đường,cái chết luôn rình rập bên họ nhưng họ vẫn là những con người lạc quan,yêu đời.Anh sĩ quan lại kể cho tôi nghe trên những cung đường vận chuyển đó anh luôn được gặp những người bạn,những người đồng đội của anh.Có những

người còn, có những người đã hy sinh... Trong những giây phút gặp gỡ hiếm hoi đó, cái vát tay qua ô cửa kính vỡ đã làm cho tinh đồng đội của họ thấm thiết hơn rồi những bữa cơm bên bếp Hoàng Cầm với những cái bát, đôi đũa dùng chung, quây quần bên nhau như một đại gia đình của những người lính lái xe TS. Rồi những giây phút nghỉ ngơi trên chiếc võng đu đưa, kể cho nhau nghe sự ác liệt của những cung đường đã đi qua. Sự dũng cảm của các cô gái thanh niên xung phong luôn đảm bảo cho những chuyến xe thông suốt. Đúng là con đường của họ đang đi, nhiệm vụ của họ đang làm vô vùng nguy hiểm. Bom đạn Mỹ hạ xuống bất cứ lúc nào, cả ngày lẫn đêm. Anh sĩ quan còn nói cho tôi biết những chiếc xe ấy không chỉ mất kính mà còn mất cả đèn, rồi không có mui xe, thùng xe rách xước, những thiếu thốn này không ngăn cản được những chiếc xe vẫn chạy băng băng về phía trước, phía trước ấy là miền Nam ruột thịt. Nghĩ đến hình ảnh những chiếc xe băng băng về phía trước tôi lại nghĩ đến những người lính lái xe. Họ thật dũng cảm, hiên ngang, đầy lạc quan, có chút ngang tàng nhưng họ sống và chiến đấu vì Tổ Quốc, vì nhân dân. Những chuyến hàng của họ đã góp phần tạo nên chiến thắng của dân tộc ta: chiến thắng mùa xuân năm 1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Tôi và anh sĩ quan chia tay nhau sau cuộc gặp gỡ và nói chuyện rất vui. Tôi khâm phục những người lính lái xe bởi tình yêu nước, ý chí kiên cường của họ và tôi hiểu rằng thế hệ chúng tôi luôn phải ghi nhớ công ơn của họ, cần phải phấn đấu trở thành công dân gương mẫu, nắm vững khoa học, kĩ thuật để xây dựng một đất nước văn minh, hiện đại

## **Bài tham khảo số 2:**

Hôm ấy, nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, trường tôi tổ chức cho đi thăm quan Bảo tàng Lịch sử quân đội. Chúng tôi được chiêm ngưỡng biết bao hiện vật lịch sử: những khẩu súng trường, mảnh vỡ của bom đạn, cùng với chiếc mũ tai bèo, chiếc ba lô con cóc thân thương... Đang tham quan, tôi nhìn thấy một chiếc xe tải sơn x bạc, không kính nằm thu mình ở một góc nhỏ. “Không có kính không phải vì xe không có kính...”, bất chợt những tứ thơ khẩu ngữ, khỏe khoắn từ “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” ấy vang lên trong thâm tâm tôi. “Liệu đây có phải là cái xe ấy không?”, đang băn khoăn, tôi bỗng thấy một bác mặt áo bộ đội, đứng từ xa lặng lẽ quan sát xe. Từ từ bước đến bên, tôi lập bập hỏi: “Bác là người lái chiếc xe này đó ư?”. Bác quay sang tôi, mỉm cười: “Ừ, bác là lính Trường Sơn năm xưa cháu ạ”...

Bác dẫn tôi tới quan sát chiếc xe gần hơn; lần đầu tiên, tôi được chiêm ngưỡng tận mắt một chiếc xe tải quân sự. Quả là một chiếc xe “trần trụi”: không có kính, lại không có cả đèn, không có mui, thùng xe lại còn xước. Sinh ra và lớn lên tại thủ đô trong thời bình, từ bé tôi chỉ bắt gặp những chiếc ô tô lành lặn, nước sơn sạch bóng, nội thất Khang trang; không ngờ một chiếc xe tróc sơn, hồng hóc nặng nề như thế này vẫn có thể hiện ngang lướt đi và mang theo biết bao súng đạn, lương thực chi viện. Thật là một chuyển động kì diệu! Đang tròn mắt ngạc nhiên vì thần phục, bỗng bác chiến sĩ vỗ vai tôi, trầm giọng kể: “Chiến trường khốc liệt lắm cháu ạ! Hàng ngày máy bay Mỹ trút hàng ngàn tấn bom đạn cày xới, phá hoại Trường Sơn hòng cắt đứt chi viện của ta. Các trọng điểm lúc nào cũng mịt mù khói lửa, bom rơi. Ngày qua ngày, xe luôn phải chịu những chấn động, rung xóc dữ dội.”. À đúng rồi, tại đế quốc Mỹ xâm lược, tàn phá mà chiếc xe mới trở nên tan hoang. Tôi rùng mình trước cuộc chiến thật vô cùng gian nan, khốc liệt...Khuôn mặt bác trầm ngâm, đôi mắt hướng về chiếc xe một cách xa xăm. Bỗng bác vụt giọng vui vẻ: “Nhưng mà xe không kính hóa ra cũng có cái hay. Ta ung dung ngồi trong buồng lái, thoải mái phóng tầm mắt ra xung quanh mà nhìn trời, ngắm đất, chiêm ngưỡng vẻ đẹp hoang sơ mà hùng vĩ của rừng núi Trường Sơn. Không có kính mà, gió cứ đùa chơi trong cabin, xoa vào mắt. Nhưng càng hòa mình vào thiên nhiên đất nước, bác lại càng thấy lòng mình sục sôi bầu nhiệt huyết và lạc quan; lúc đó con đường khúc khuỷu ngoặt ngoẹo vẫn còn đầy những chông gai phía trước, dường như rộng mở và tươi sáng hơn. Nó như chạy thẳng vào con tim, khiến bác vừa hứng khởi hân hoan, lại vừa lao xao hồi hộp. Bác nhìn thấy cả những cánh chim bay về tổ ban chiều; khi đó tâm trí lại bồi hồi, xao xuyến nhớ về cha mẹ, quê hương. Màn đêm buông xuống, tuy không có đèn pha phía trước, nhưng trên bầu trời vẫn có những vì sao rọi sáng, soi đường dẫn lối cho xe bác qua. Hướng mắt tới những ngôi sao xa xôi, bác nao lòng nghĩ đến miền Nam ruột thịt đang mong đợi. Ôi, cháu ơi, mọi thứ xung quanh cứ như sa, như ùa vào buồng lái.”Tôi háo hức nghe bác kể chuyện. Những người chiến sĩ lái xe quả thật kiên cường, dũng cảm. Dù cho có ở trong chiến tranh khốc liệt, họ vẫn tràn đầy khí thế ung dung, lạc quan, thư thái thả mình vào vẻ đẹp huyền diệu của núi rừng, để cho tâm hồn dạt dào, trào dâng bao lãng mạn...Chợt nhớ ra những ý thơ “Không có...ừ thì...”, tôi hỏi: “Thế không có kính, bác đối chọi với thiên nhiên thời tiết ra sao?”.Bác liền cười: “Cứ mặc kệ nó thôi, cháu ạ. Không có kính, ừ thì bụi thật đấy. Bụi bắn bắn từ đường lên sạm hết cả mặt, đến mái tóc đen cũng trở nên trắng xóa như cụ già. Nhưng cứ để nguyên; phì phèo châm điếu thuốc, thấy mặt cứ ngồ ngộ, là lạ, bác bỗng bật cười. Khuôn mặt lấm cát bụi hóa ra lại vui! Thế rồi cả những khi mưa to, đường rừng trở nên trơn trượt, lầy lội khiến bác dán mắt vào từng đoạn đường, lái xe cẩn thận hơn; nhưng cùng lúc đó, mưa tuôn mưa xối qua chiếc cửa kính vỡ kia làm bác

ướt hết cả áo quần, mặt mũi. Trên đỉnh Trường Sơn này, có lúc mưa lâm râm, nhưng nhiều khi lại trút xuống ào ào, thổi đất thổi cát. Ô hay, mặt bác đã được rửa sạch trơn, nhưng áo quần lại ướt như chuột lột. Nhưng còn tâm trí đâu mà để ý đến những cái đó nữa. Mắt còn mãi mê với những cung đường ghập ghềnh khúc khuỷu, con tim đập rộn ràng thúc giục vì miền Nam, bác tự nhiên quên đi gian khổ. Mà lái trăm cây số nữa, kiểu gì mưa chả phải ngừng; nắng lên, gió lùa vào buồng lái, áo khô mau thôi!”. Nụ cười rạng rỡ của bác làm cho tôi khâm phục. Nụ cười ấy đã hiện ngang trong phong ba bão táp; kiên cường, dũng cảm bất chấp thời tiết khắc nghiệt, những cung đường thử thách gian lao. Vì lí tưởng sống cao đẹp, vì tiếng gọi của Tổ quốc thiêng liêng, các bác sẵn sàng chiến đấu, quên đi tất cả. Thế rồi tôi lại hỏi: “Lái xe giữa rừng một mình thế này, bác có cảm thấy cô đơn không?”. Bác lại bật cười: “Làm sao mà cô đơn được hả cháu? Bên bác còn có trời đất, núi rừng Trường Sơn nữa cơ mà. Với lại có phải một mình bác lái xe đâu, trên tuyến đường này vẫn còn biết bao nhiêu chiếc xe khác ngày đêm chuyên chở vũ khí, lương thực. Anh em đồng chí gặp nhau suốt dọc đường đi tới, trao cho nhau cái bắt tay. Chỉ một cái bắt tay chớp nhoáng qua ô cửa kính vỡ kia thôi, vậy mà khiến bác ấm áp cả con người, như được tiếp thêm niềm tin và sức mạnh. Xe lại tiếp tục chạy, bầu trời càng tươi xanh. Và rồi khi nghỉ giữa chặng xe, bác còn được quây quần bên bạn bè, đồng đội. Bên bếp Hoàng Cầm, cùng chung bát đũa, mọi người thân tình, cởi mở, sẽ chia những vui buồn cho nhau. Nhiều khi tất cả cùng ca hát, mìm cười rồi vỗ tay, truyền cho nhau nhiệt tình cách mạng và yêu thương, xua tan đi khó nhọc. Tình đồng chí, đồng đội thật đẹp quá, cháu ạ!”. Đúng là đẹp thật! Quả đúng là “Chỉ cần trong xe có một trái tim”! Những người chiến sĩ cùng chung niềm tin, lí tưởng, sát cánh bên nhau. Họ truyền sức mạnh và hơi ấm cho nhau, để cùng nhau chiến đấu vì miền Nam ruột thịt. Hình ảnh người lính lái xe thật sinh động.

### **Bài tham khảo số 3:**

Tôi vừa đưa chiếc xe đạp vào khoảng sân hẹp thì đã nghe vọng ra tiếng cười giòn giã của bố tôi và một vị khách. Đó chắc chắn là một vị khách quý bởi vì ít khi có sự ồn ã, sôi động như thế ở người cha hiền hậu nhưng lúc nào cũng lặng lẽ của tôi. Tôi bước vội vào nhà. Bố tôi cùng người khách hướng ánh nhìn rạng rỡ, trùi mền đón tôi:

*Con gái, đây là bác Trung Trực, bạn học hồi trung học với bố, lại cùng bố nhập ngũ. Bác là chiến sĩ lái xe Trường Sơn năm xưa đấy con ạ!*

Bác Trực trạc tuổi bố tôi. Khuôn mặt bác cương nghị nhưng lại rất đôn hậu. Đôi mắt tuy đã hằn nhiều vết chân chim nhưng vẫn ánh lên những tia vui vẻ và trùi mền. Tôi có đang nằm mơ không nhỉ? Tôi vừa học xong “Bài thơ về tiểu đội xe

không kính” của nhà thơ Phạm Tiến Duật. Những lời thơ, những lời cô giảng và hình ảnh người chiến sĩ lái xe dũng cảm, kiên cường cứ đọng mãi trong tâm trí tôi. Giờ đây, tôi đang được đứng trước một người chiến sĩ lái xe Trường Sơn đích thực. Thật là một may mắn không ngờ. Tôi cuống quýt:

*\_ Bố ơi! Bác ơi! Con có thể được ngồi với bố và bác một lát để biết thêm về những ngày tháng chiến đấu năm xưa được không ạ?*

Bác cười và đáp:

*\_ Sao lại không? Đó là khoảng thời gian đẹp nhất của bố cháu và bác.*

*\_ Thưa bác, bác chính là người chiến sĩ lái xe Trường Sơn, người lính mà cháu đã được học trong “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của nhà thơ Phạm Tiến Duật, phải không bác?*

*\_ Ô, bài thơ ấy nổi tiếng lắm cháu à. Ngày đó, có lẽ lính lái xe Trường Sơn ít ai là không biết bài thơ ấy. Nó nói hộ phần nào khát vọng chiến đấu, những gian khổ, lòng dũng cảm và sự lạc quan của những người lính như bác.*

*\_ Chính bác cũng đã từng lái những chiếc xe không kính ấy phải không ạ?*

*\_ Không phải “đã từng” đâu cháu ạ. Mà là bác luôn lái những chiếc xe bị xước, bị va đập, bị bom đạn làm cho rơi vỡ, méo mó những bộ phận bên ngoài như thế. Chiến tranh mà! Để bác kể rõ hơn cho cháu hiểu nhé. Ngày đó, bác lái xe tải, cùng đồng đội chuyên chở lương thực, thuốc men, khí tài, ... vào chiến trường miền Đông Nam Bộ. Có những chuyến đi kéo dài hàng tháng trời, gian khổ lắm cháu ạ. Nhất là những đoạn đường xuyên qua dãy Trường Sơn, giặc bắn phá rất dữ dội. Chúng muốn san phẳng tất cả, cắt đứt con đường huyết mạch nối liền Bắc Nam ấy. Tiểu đội xe của bác ban đầu được trang bị toàn xe mới để phục vụ mặt trận. Lúc đó, xe có kính như muôn vàn chiếc xe khác. Nhưng ngày nào xe cũng lao đi giữa bom gầm, đạn nổ khiến kính rạn vỡ, mất dần hết cả. Rồi cả mui xe cũng bị đạn pháo cày hất tung lên. Thùng xe va quệt nhiều cũng chẳng chịt vết xước. Chẳng còn chiếc xe nào còn nguyên vẹn cháu à.*

Tôi vẫn còn tò mò, tiếp tục hỏi bố:

*\_ Lái xe không kính, không mui, không đèn như thế chắc nguy hiểm lắm bác nhỉ?*

Bác sôi nổi tiếp lời:

*\_ Nguy hiểm lắm, cái sống cái chết lúc nào cũng trong gang tấc. Lái xe không kính thì mối nguy hiểm gần nhất là bụi đất. Đường Trường Sơn mùa khô bụi cuốn mù trời sau làn xe chạy. Bụi cuốn vào mặt, vào quần áo. Bụi dày đặc đến mức mắt cay xè, không thể mở nổi. Lúc ấy, râu, tóc, quần áo và cả xe rục lên một màu đất đỏ Trường Sơn. Rồi cả mưa nữa chứ. Mưa Trường Sơn thường bất ngờ. Đang bụi bám đầy thì bỗng cả người nặng chịch vì ướt sũng nước mưa. Mưa xối xả quất vào người, vào mặt, vào mắt. Những làn nước cay xè, buốt rát khiến việc lái xe khó hơn gấp trăm ngàn lần. Thế nhưng, những người lính lái xe như bác không bao*



giờ dừng lại, luôn phải tranh thủ tránh giờ cao điểm cháu ạ. Cũng vì xe không kính nên mưa gió vút vào cabin đủ thứ, nào là lá rừng, nào là cành cây gãy, ... Bác đã bao lần bị cành cây cửa vào mặt, vào tay cầm vô lăng, đau rất vô cùng. Gian khổ là thế đấy cháu! Mỗi chuyến chở hàng về tới đích thật sự là một kỳ tích. Vậy mà kỳ tích vẫn luôn xuất hiện đấy!

Bác mỉm cười, khuôn mặt ánh lên vẻ rạng rỡ và tự hào. Lời bác kể như chất chứa bao nhiệt huyết, bao sôi nổi của một thời tuổi trẻ nơi chiến trường. Bác dường như đang được sống lại những phút giây lịch sử ấy. Không hiểu sao ngay lúc này, những lời thơ của Phạm Tiến Duật lại ùa về, ngân nga trong lòng tôi. Đó chính là một thực tế ở chiến trường ngày ấy. Thế mà, những người lính cụ Hồ vẫn tràn đầy lạc quan, yêu đời, và tin tưởng vào một ngày mai chiến thắng.

Tôi chợt thấy bác Trục trầm ngâm, ánh mắt xa xôi như đang lạc trong dòng hồi tưởng. Còn bố tôi thì ngồi lặng lẽ, khuôn mặt đầy vẻ xúc động. Bác Trục chợt nói:

– Xe không kính thế mà lại hay cháu ạ. Gặp bạn cũ, gặp đồng đội, gặp đồng hương đều tay bắt mặt mừng qua ô kính vỡ. Giữa đại ngàn mệnh mông, bác chợt thấy lòng mình ấm lại vì được chiến đấu bên cạnh những đồng chí yêu thương.

Giọng bác chợt rung lên, đầy xúc động:

– Cháu không thể hiểu tình đồng chí thiêng liêng, quý giá thế nào với người lính các bác đâu. Dừng xe, ghé vào một bếp Hoàng Cầm, chỉ cần thêm bát thêm đũa là thấy thân thuộc như anh em một nhà. Dù chốc lát nữa thôi, mỗi người sẽ đi mỗi hướng, có khi chẳng bao giờ gặp lại nhau giữa chiến trường ác liệt. Bác và ba cháu có thể trở về hạnh phúc bên gia đình, nhưng bao nhiêu đồng đội của bác đã ngã xuống. Có một đồng đội của bác đã hy sinh ngay sau vô lăng vì quyết tâm lái xe vượt qua làn đạn dù đang bị thương nặng. Ngày ấy, khẩu hiệu “Yêu xe như con, quý xăng như máu” luôn khắc ghi trong tim những người lính lái xe. Dù có hy sinh, các bác vẫn quyết tâm bảo vệ xe và hàng.

Bác chợt im lặng. Không khí cả căn phòng bỗng chốc trở nên thật trang nghiêm.

– Cháu gái của bác, hai câu cuối của bài thơ có phải là:

“Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước

Chỉ cần trong xe có một trái tim.”

Chiến tranh đã qua lâu rồi, nhưng cho đến tận hôm nay, bác và bố cháu không phút nào quên được mình đã từng là người lính. Bác rất tự hào vì mình đã là người lính lái xe Trường Sơn năm xưa, đã tham gia chiến đấu góp phần giành độc lập tự do cho quê hương đất nước.

Trong tôi bỗng trào dâng một cảm xúc thật kỳ lạ, vừa khâm phục, vừa tự hào. Ngày hôm nay tôi đã hiểu thêm rất nhiều điều. Trước đây, tôi chỉ biết đến cuộc sống êm đềm trong vòng tay ấm áp, chở che của gia đình, thầy cô trong một đất nước hòa bình. Đó là thành quả của bao thế hệ cha anh đã vất vả, hy sinh. Họ

chính là bố tôi, bác tôi và những người tôi chưa từng gặp mặt. Tôi phải thật trân trọng cuộc sống hòa bình này và cố gắng trau dồi, hoàn thiện để góp phần xây dựng đất nước thêm tươi đẹp trong thời đại mới. Cảm ơn bác, người lính lái xe năm xưa của Trường Sơn oanh liệt, đã giúp cháu lớn thêm lên nhiều lắm!

#### **Bài tham khảo số 4:**

Hôm nay là một ngày đẹp trời và vô cùng thích hợp cho một buổi du xuân. Và hôm nay, tôi sẽ được cùng cha mẹ về thăm quê ngoại thân yêu. Bước xuống xe, tôi chợt bất ngờ bởi vẻ thanh bình chốn đồng quê. Bầu trời mùa xuân như trong trẻo hơn bao giờ hết. Nắng chan hòa trải dài trên những con đường, như bao trùm lên vạn vật một màu vàng tươi ấm áp. Mưa phùn giăng giăng và phảng phất trong không khí là cái se lạnh của mùa đông còn sót lại.

Tôi bước theo chân cha mẹ vào ngôi nhà thân thuộc nơi giữa làng, đó là nhà của ông bà ngoại tôi. Thoáng thấy bóng người, ông bà ngoại tôi tươi cười chạy ra tận cửa đón. Tôi chạy lại ôm chầm lấy bà. Ông bà tôi với mái tóc đã bạc quá nửa đầu, trên da đã in hằn dấu vết của thời gian, vẫn nở nụ cười rạng rỡ mặc cho các nếp nhăn cứ xô lại với nhau. Rồi mẹ và bà tôi cùng vào bếp nấu ăn. Ông ngoại dẫn tôi và bố vào nhà ngồi nói chuyện. Bố và ông nói chuyện rôm rả, chốc chốc hai ông con lại cười vang cả gian nhà. Bất chợt tôi để ý đến một cánh tay bị khuyết của ông ngoại. Thấy tôi tròn vo mắt nhìn, bố cười:

- Con gái à, ông ngoại con ngày xưa là lính lái xe Trường Sơn đấy!
- Thật không bố? - Tôi càng ngạc nhiên hơn. Ở lớp tôi vừa được học tác phẩm “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của “Phạm Tiến Duật”. Còn giờ đây, trước mắt tôi là anh lính lái xe trên tuyến đường Trường Sơn năm xưa. Tôi có đang nằm mơ không nhỉ? Những lời thơ đầy tinh thần lạc quan ấy lại âm vang trong tâm trí tôi, như thôi thúc trí tò mò của tôi.
- Ông ơi có phải ông là một trong những người lái chiếc xe không kính không ạ? – Tôi nhanh nhẩu.
- Đúng rồi đấy cháu ạ - Ông tôi cười khà khà.
- Ông ơi ông, ông kể cho cháu nghe chuyện thời chiến ngày xưa đi ông.
- Chuyện ngày xưa ấy hả cháu... – Ông tôi khẽ thở dài, đôi mắt nhìn xa xăm như đang chìm trong dòng hồi tưởng. Rồi ông bắt đầu kể say sưa.
- Ngày xưa ấy cháu ạ, cái thời của vài chục năm về trước, ông và đám thanh niên con trai trong trường đã viết đơn xin nhập ngũ. Có những người, có những lá đơn không chỉ được viết bằng giấy và bút, mà còn viết bằng máu và nước mắt. Năm đó ông quyết tâm rời xa giảng đường đại học, lên đường vào Trường Sơn chỉ mong

sao cho nước nhà sớm giành được độc lập, mong sao chóng thoát khỏi cái nghèo cái khổ của kiếp nô lệ lầm than...

- Ông ơi, có phải những chiếc xe ngày đó đều không có kính đúng không ạ? – Tôi nhanh nhẩu.

- Đúng rồi đấy cháu - Ông tôi cười khà khà – Ngày đó, ông lái xe tải, cùng đồng đội chở lương thực, thuốc men,...vào chiến trường Đông Nam Bộ. Có những khi phải lái xe hàng tháng trời mới đến nơi. Mà Trường Sơn lại là tuyến đường trọng điểm nối liền nam bắc nên giặc bắn phá rất dữ dội. Những chiếc xe ban đầu được trang bị toàn xe mới, đầy đủ và sạch sẽ như bao xe tải khác. Nhưng rồi, trải qua những lần bom giạt, bom rung, kính vỡ đi hết. Xe không đèn, ông còn phải thay thế bằng cái đèn dầu treo trên nóc xe chứ toàn đi ban đêm để tránh giặc bắn phá, không có ánh sáng thì đi kiểu gì hở cháu? – Ông lại khẽ thở dài - Rồi ông còn phải trang bị cho xe mấy mảnh vải giàn ri với lá cây, cành cây chằng chịt để giặc từ trên nhìn xuống sẽ khó phát hiện nữa cháu ạ.

Tôi chống hai tay lên cằm, chăm chú nghe từng chi tiết mà ông kể. Chiến tranh ngày đó quả thực vô cùng khốc liệt. Nó đã biến những chiếc xe trở nên thật trần trụi. Thấy ông đắm chiêu, tôi hỏi tiếp:

- Lái một chiếc xe trần trụi nhưng vậy, nguy hiểm lắm phải không ông?

- Phải, cháu ạ. Ngày ấy, khi lái những chiếc xe không kính như vậy, những người lính như ông gặp khó khăn gấp trăm lần. Cháu không biết chứ, đường Trường Sơn khắp khuỷu, gập ghềnh, lại thêm bom đạn của giặc Mĩ, sống và chết cứ cận kề trong gang tấc. Xe không kính, mà đường mùa khô bụi cứ mù mịt. Bụi cuốn vào trong cabin, vào mặt, vào thân mình đỏ rục màu đất đỏ. Bụi và gió nhiều đến mức mắt cay xè, không mở nổi. Rồi mưa nữa. Mưa khi đó thật thương lắm! Có khi xe đang băng băng trên đường thì mưa đổ xuống, gió mưa xối như ngoài trời, cả người và xe đều ướt sũng. Lạnh, cháu ạ. Nhưng những người lính lái xe không bao giờ dừng lại. Gió mạnh, xe lại không có kính chắn gió nên bị vút vào cabin đủ thứ, lá rừng, cành cây,... – Ông chỉ cho tôi xem cái sẹo dài trên vai ông – Đây này, chính là bị cành cây cửa vào đấy cháu ạ. Bị thương mà nước mưa vào, đau rất kinh! Rồi đây... – Ông lại giơ cánh tay trái bị khuyết lên – Ông lần đấy suýt chết đấy, cuối cùng phải bỏ lại cánh tay này nơi chiến trường mới sống sót trở về nhà được. Ông nói rồi cứ liên tục thở dài, đôi mắt đã in hằn nhiều vết chân chim vẫn dẫn chiêu, chú mục vào nơi vô định. Ông tôi - như chìm chìm trong biển ký ức. Rồi dường như, tôi còn thấy được cái gì đó long lanh nơi khoé mắt ông ngoại.

- Cháu gái à, khi đó ông có một người đồng đội. Bọn ông đã cùng chiến đấu trong những ngày gian khổ ấy. Ấy vậy mà, anh ta đã phải hy sinh ngay sau vô lăng chỉ vì muốn cố gắng chở xe lương thực vào đến nơi... – Ông cố kìm nén - Thời ấy khổ thì khổ thật, cơ mà vui lắm cháu à. Xe không kính ấy thế mà hay, khi bắt tay với



bạn bè, đồng đội không cần mở cửa xe mà bắt tay nhau qua ô cửa kính vỡ. Tiện lợi mà vẫn thắm tình đồng đội. Lính lái xe như ông thì chỉ cần một cái bắt tay, được đồng viên như thế là vui rồi. Đến bữa á, dừng chân ở một bếp Hoàng Cầm, chỉ cần thêm bát thêm đũa là đồng đội cũng thân thiết như anh em trong nhà. Ôi, những ngày ấy, giờ phút giải lao luôn là những giờ phút hiếm hoi nhất. Vỡng mắc công cha công chên trên những chặng đường rừng, chỉ để tranh thủ chộp mắt một chút. Rồi sau đó, lính lái xe lại tạm biệt nhau lên đường, mà có biết bao giờ lại được gặp lại nhau!

- Chiến tranh qua lâu thế rồi mà ông vẫn không quên ạ?

- Quên làm sao được hở cháu? – Ông tôi cười, nụ cười hiền hậu mà tôi luôn yêu mến. – Ngày ấy lính lái xe cứ có khẩu hiệu với nhau “Yêu xe như con, quý xăng như máu”. Quả thực ông đã coi chiếc xe của mình như máu mủ, làm sao mà quên dễ thế được...

Đúng lúc đó, mẹ tôi từ trong bếp gọi vọng ra. Chắc bà và mẹ đã nấu thật nhiều món ăn ngon đây!!! Ông mỉm cười, xoa đầu tôi:

- Thôi, ta đi ăn cơm thôi cháu.

Tôi ngược lên nhìn ông, bỗng thấy ông tôi thật vĩ đại, to lớn. Trong lòng tôi bỗng trào dâng thứ cảm giác kì lạ. Câu chuyện ông kể đã kết thúc nhưng còn mãi trong tôi cái dư vị ngọt ngào ấy. Chiến tranh đi qua, hoà bình được lập lại nhưng tôi tin lòng yêu nước sẽ sống mãi. Và thế hệ trẻ như tôi, thế hệ được sinh ra và lớn lên trong thời bình sẽ mãi nhớ ơn những chiến công hào hùng của một thế hệ “Xe dọc Trường Sơn đi cứu nước” năm xưa. Cảm ơn ông, cảm ơn câu chuyện ông kể, đã giúp tôi trưởng thành hơn và nhận ra nhiều điều. Tôi thấy biết ơn ông ngoại, và cả những người lính Trường Sơn năm ấy. Tôi tự nhủ với lòng mình, sẽ trân trọng cuộc sống hoà bình, cố gắng trau dồi, góp phần xây dựng nước nhà trong thời đại mới.

### **Bài tham khảo số 5:**

Nhân ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22 – 12, tôi được theo ông nội đi thăm viện bảo tàng của tỉnh. Ở đó, ông cháu tôi được gặp gỡ một số cựu chiến binh đã cùng ông chiến đấu năm xưa. Họ là những người lính hào hùng trong cuộc kháng chiến trường kì chống Pháp và chống Mĩ, Trong số cựu chiến binh ấy, tôi vinh dự được trò chuyện với người lính lái xe trong tác phẩm Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật. Cuộc gặp gỡ và trò chuyện ấy đã để lại trong tôi một ấn tượng khó phai.

Hôm ấy trời thật đẹp. Chiếc xe buýt đã đợi ông cháu tôi trước cổng nhà. Tôi theo

ông bước lên xe đi thăm viện bảo tàng – nơi ông tôi đã hẹn gặp những người bạn chiến đấu ở Trường Sơn khốc liệt. Dọc đường đi, tôi thích thú nhìn những bãi mía, nương dâu xanh mát một màu. Đi qua một miền quê yên tĩnh là đến thành phố lộng lẫy, sầm uất, nhà nào cũng treo cờ Tổ quốc để chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam. Tôi đang mải miết với những dòng suy nghĩ về phẩm chất người lính cụ Hồ, suy nghĩ về truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam thì tiếng còi xe buýt vang lên, rồi xe dừng lại trước cổng viện bảo tàng. Ông nắm tay tôi dắt vào bên trong tham quan, nhìn lại những kỉ vật của một thời oanh liệt. Ông như nhớ lại thời khắc lịch sử oai hùng của Quân đội Việt Nam. Rồi ông đưa tôi đến nơi có bạn chiến đấu của ông đang chờ họp mặt, Ôi! những tiếng gọi nhau thân mật, những cử chỉ gần gũi thân thương của các cụ thật xúc động. Tôi xin phép ông và các cụ đi thăm quan một lúc. Tôi ngắm nghía từng kỉ vật như máy bay, xe tăng, đại bác; ngắm nhìn những hình ảnh chiến đấu hào hùng của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Bỗng tôi nhìn thấy bức ảnh một người lính ngồi lái trên chiếc xe không có kính chắn gió, người lính ấy trông thật giống cụ cựu chiến binh đang ngồi đằng kia. Tôi nhìn kĩ lại bức ảnh, nhìn dòng chữ chú thích ở phía dưới, tôi hình dung ngay đây là hình ảnh chiếc xe không kính đưa tiểu đội ra mặt trận ngày nào, người lái xe chính là cụ cựu chiến binh đang có mặt tại viện bảo tàng. Tôi chạy đến gần ông cụ. Không ngần ngại, tôi liền hỏi:

– Ông ơi! Cho cháu hỏi thăm một tí! Bức ảnh đằng kia có phải là chiếc xe mà nhà thơ Phạm Tiến Duật đã đưa vào tác phẩm Bài thơ về tiểu đội xe không kính không ạ?

ông cụ gật đầu mỉm cười và đáp:

– Đúng đấy cháu ạ! Đó là tiểu đội của ông đang trên đường ra trận chiến. Cháu có biết người lái xe là ai không?

Tôi ngập ngừng thưa:

– Có phải là ông không ạ?

Ông cụ gật đầu rồi đứng dậy xin phép các bạn của ông để đi cùng tôi đến nơi có treo bức ảnh. Rồi cụ kể về cuộc đời của người lính cụ Hồ, của người chiến sĩ cộng sản trong khói lửa chiến tranh. Cụ thật xúc động khi nhắc đến đồng đội của mình: kẻ mất, người còn, kẻ thương tật, người nhiễm điôxin. Giọng cụ nghẹn ngào khi kể

về những đồng chí của mình đã hi sinh. Rồi cụ kể về nhà thơ Phạm Tiến Duật. Nhà thơ – người chiến sĩ cách mạng ấy đã tình cờ gặp tiểu đội của cụ trong núi rừng Trường Sơn. Ông Duật đã làm bài thơ tặng tiểu đội của cụ. Bài thơ thật hay, cụ thật tâm đắc. Bài thơ ấy cụ còn nhớ lầu lầu. Cụ đọc lại đoạn thơ với chất giọng hùng hồn, đầy chất lính:

Không có kính không phải vì xe không có kính  
 Bom giạt bom rung kính vỡ đi rồi  
 Ung dung buồng lái ta ngồi,  
 Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.  
 Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng  
 Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim  
 Thấy sao trời và đột ngột cánh chim  
 Như sa như ùa vào buồng lái.  
 Không có kính ừ thì có bụi,  
 Bụi phun tóc trắng như người già  
 Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc  
 Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha ...

Ông dừng lại một lát như để nhớ về quá khứ, nhớ về tiểu đội trên chiếc xe không kính ngày nào, rồi ông kể tiếp:

Chiến tranh gian khổ và ác liệt lắm cháu à! Cháu tưởng tượng đi trên đường Trường Sơn lấm gió, bụi nhiều nhưng xe không có kính.

Cuộc sống thiếu thốn về vật chất vì đất nước còn lấm than bởi quân thù xâm lược, nhưng Quân đội Việt Nam luôn vượt qua mọi khó khăn, khổ ải để hoàn thành nhiệm vụ, đem lại chiến thắng vẻ vang mà cụ thể là Chiến dịch Hồ Chí Minh với đại thắng lợi mùa xuân 1975.

Ông đang say sưa kể chuyện Trường Sơn, chợt có tiếng loa phát thanh mời cụ chiến binh về hội trường họp mặt, ông dặt tay tôi bước vào phòng họp. Trên khuôn mặt rạng ngời của người cựu chiến binh già, tôi hiểu được thời gian có thể làm thay đổi hình dáng bên ngoài nhưng tâm hồn của họ vẫn giữ nguyên bản chất của người lính cụ Hồ – bản chất của người chiến sĩ cách mạng.

Cuộc gặp gỡ ngắn ngủi đó đã làm tôi hiểu thêm về người chiến sĩ lái xe trên tuyến

đường Trường Sơn – nơi in đậm dấu chân của người lính cụ Hồ. Họ là những người làm nên trang sử vàng hiển hách, làm nên những vần thơ hùng tráng, lung linh. Tôi lại nhớ vần thơ nói về Trường Sơn ấy: Trường Sơn Đông nắng Tây mưa Ai chưa đến đó như chưa hiểu mình.

Bởi thế, tôi nghĩ mình càng phải cố gắng học tập và rèn luyện để sau này tiếp bước cha anh, gìn giữ non sông mà ông cha ta đã ngàn đời xây dựng.

## VĂN MẪU LỚP 9 BÀI VIẾT SỐ 3 ĐỀ 2

### Bài tham khảo 1:

Ôn thầy!

Thời gian chính là liều thuốc tốt nhất để cho ta quên đi những điều không vui trong cuộc sống. Những quá khứ đau thương rồi sẽ bị gió cuốn đi, đi xa mãi như những cánh bồ công anh phát phơ giữa dòng đời xô đẩy. Nhưng cũng có những điều theo ta đến suốt cuộc đời, như những giọt nước nhỏ nhoi nhưng bồi đắp trong ta bao tình cảm khó phai. Ngày 20-11 đã đến gần, những kỉ niệm về thầy cô bỗng dung ùa về trong tôi khiến tôi bồi hồi khó tả...

Tôi còn nhớ như in cái buổi sáng hôm ấy, một buổi sáng tong lành và mát mẻ. Hai tay chống cằm tôi phóng tầm mắt ra ngoài ô cửa sổ nơi dãy hành lang. Những tia nắng nhảy nhót trên những tán phượng, len lỏi qua từng kẽ lá chiếu xuống mặt sân. Không biết giờ này mẹ đang làm gì nhỉ? Có phải mẹ đang dưng bữa sáng, hay mẹ vẫn còn đang say giấc? Suy nghĩ mông lung, chợt tiếng gọi của cô làm tôi bừng tỉnh:

-Huyền! mang vở bài tập lên cho cô!

Đứa bạn ngồi bên nheo tôi một cái đèn phát điếng;

-Huyền cô gọi kìa!

Tôi ngoảnh lại, vội vã cầm quyển vở với hàng chữ nguệch ngoạc lên bàn cô giáo. Cô Thích-cô giáo chủ nhiệm lớp 2 của tôi. Có lẽ cô là người lớn tuổi nhất trong các giáo viên ở trường. Hình như lúc ấy cô ngoài 50,51 gì đó. Tôi không còn nhớ rõ. Chỉ nhớ mái tóc cô bấy giờ đã điểm vài sợi bạc, đôi mắt mờ mờ nhưng ấm áp tình thương. Cô đưa cặp kính xuống, chau mày vẻ khó chịu. Cô gọi tôi đứng dậy, nghiêm khắc nói:

-Huyền, con là một học sinh khá giỏi của lớp, tại sao dạo này kết quả học tập của con lại đi xuống như thế? Bài tập con làm sai hết. Cô yêu cầu con về làm lại. Con phải cố gắng hơn, nếu không cô sẽ báo cho gia đình con. Con ngồi xuống đi!

Tôi im lặng, ngồi xuống, ái ngại trước bao ánh nhìn về giễu cợt của đám bạn. Buổi học hôm đó cuối cùng ững kết thúc. Tôi ra về trong nỗi buồn nặng nề. Tôi sai bước trên con đường đầy sỏi đá, hai bên đường cay xè bóng mát. Tiếng chim ríu rít trên ngọn cây, tưởng như vui nhưng không sao tôi vui lên được. Lại một ngày nữa, một ngày nữa trôi qua, mỗi ngày trôi qua sao dài như hàng thế kỉ. Kết quả học tập của tôi ngày càng sa sút, sa sút đến nỗi khiến cô giáo phải bàng hoàng. Buổi học hôm đó, cô đã liên lạc với bố tôi bàn về chuyện này.

Tôi ngồi đó, bên ngoài căn phòng hội đồng, lòng tôi như muốn nghẹn thở."Ánh nắng hôm nay sao mà oi ả thế?"-tôi tự hỏi.Tôi biết, tôi biết lý do tại sao tôi trở nên như vậy. Cô giáo cũng biết, qua lời kể của bố tôi:

-Cô giáo ạ!mẹ cháu bị ốm đã hơn một tuần nay. Tôi phải thường xuyên ra bệnh viện chăm sóc cho cô ấy vì không có ai chăm nom giúp. Khi mẹ cháu ở nhà thường hay dạy cháu học. Nay chỉ còn ông bà nội ở nhà nên không dạy bảo cháu được.

Nghe đến đây hình như tôi thấy cô giáo nghẹn ngào. Cô hiểu ra tất cả, điều đó khiến tôi vui. Cô rất thương người, yêu thương đám học trò nhỏ trong lớp. Cô là người từng trải nên hiểu được tâm lí trẻ thơ như tôi. Cuối buổi hôm ấy, cô gọi tôi, nhẹ nhàng:

-Cô hiểu được hoàn cảnh của con. Từ nay cô sẽ thay mẹ con đến dạy con học bài vào buổi tối cho đến khi mẹ khỏi bệnh. Con có đồng ý không?

-Vâng ạ!Con cảm ơn cô!

Và rồi từ ngày hôm ấy, đêm nào cô cũng giành một không thời gian đến dạy tôi học bài. Vì nhà cô cũng ở cùng làng nên tiện cho việc đi lại. Những hôm trời mưa tầm tã, cô không ngại khó đạp chiếc xe đạp cũ vào nhà tôi. Người cô lạnh cóng, đôi bàn tay cô run run ướt sũng. Khẽ cầm đôi bàn tay, tôi đưa nhẹ lên má,với một suy nghĩ trẻ con rằng sẽ làm cô cảm thấy đỡ rét. Rồi cả những hôm trời mát điện, hai cô trò cùng nhau bên ánh đèn dầu lập lòe trong gió. Cô dạy tôi cách làm toán, dạy tôi đọc bài nhàn nhuyên, bắt tay tôi nắm nót từng con chữ. Cái cảm giác ấy thật thân quen, ngỡ như bàn tay của mẹ. Lúc ở nhà mẹ cũng hay làm như vậy. Tôi nhớ đến mẹ, nhớ mẹ nhiều lắm!

Một buổi sáng chủ nhật đẹp trời, bố dẫn tôi vào bệnh viện thăm mẹ. Lòng tôi như ấm hẳn lên khi thấy mẹ đang dần khỏi bệnh. Tôi kể cho mẹ nghe về cô, mẹ vui lắm.



Nhưng tôi cũng phải về khi trời đã về chiều.

Những ngày sau đó, tôi hăng hái học tập hẳn lên, thành tích mà tôi đạt được ngày càng tốt. Cô giáo quyết định cho tôi đi dự cuộc thi học sinh giỏi của trường. Điều đó làm tôi vui sướng. Tôi tự nhủ phải hoàn thành tốt để làm món quà tặng cô và mẹ. Trước ngày đi thi, cô tặng cho tôi một cây bút, cây bút hồng hà mà đối với tôi nó thật ý nghĩa. Đó là niềm ao ước của tôi khi nhìn thấy đứa bạn ngồi bên được mẹ mua cho hồi đầu năm học. Kèm theo là lời nhắn: "Con phải cố gắng lên nhé! Nhớ tập trung, làm hết khả năng của mình, con nhớ chưa?". Đó không chỉ là lời nhắn bình thường mà nó còn là nguồn động viên lớn lao đối với tôi, là niềm tin cho tôi chiến thắng. Ngày thi ấy, tôi đã làm rất tốt. Thật bất ngờ, không lâu sau đó chiếc bằng khen được trao đến tay tôi với niềm vui bao trùm lên tất cả. Tiếng gió khua lao xao ngoài thềm vắng, giao động ká cành. Niềm vui như được nhân đôi khi lúc đó là lúc mẹ tôi xuất viện, trở về bên tôi. Tôi ôm trùm lấy cô và mẹ, khóc thút thít như đứa con nít (vì lúc đó tôi thấy mình đã lớn). Qua đôi mắt của họ, tôi nhận thấy được niềm vui, sự hãnh diện tự hào. Mẹ hãnh diện vì đứa con ngoan, còn cô tự hào vì những thành quả mà tôi đạt được không phụ lòng mong mỏi của mình. Tôi thầm cảm ơn ông trời đã cho tôi được sống, ban cho tôi hai người mẹ đáng kính như vậy.

"Thời gian trôi qua nhanh lắm, nếu ta không biết nắm bắt và tận dụng mà cứ để nó lướt qua thì thật lãng phí. Muốn làm bất cứ việc gì phải kiên trì nhẫn nại cố gắng hết mình thì mới có thể đạt được kết quả cao.". Đó là những điều tôi học được từ cô. Cho đến bây giờ, tôi đã là một cô bé 15 tuổi, biết suy nghĩ hơn về cuộc sống. Chính vì vậy tôi mới càng hiểu sâu sắc hơn những điều cô gửi gắm. Lời dạy của cô, kỉ niệm về cô, nó luông chiếm một vị trí quan trọng trong trái tim tôi, khó mà quên được. Thầy cô-âm thầm, lặng lẽ như vậy đó, vậy nên, mọi người hãy quý trọng mọi thứ, dù chỉ là những điều đơn giản nhất, hãy nâng niu từng khoảnh khắc trong đời

## **Bài tham khảo 2:**

“Đại dương lớn bởi dung nạp trăm sông, con người lớn bởi rộng lòng bao dung cả những điều lầm lỗi”. Đó là bài học đầu tiên tôi học được từ cô giáo của mình và cho đến tận bây giờ, những kỉ niệm yêu thương về cô giáo đầu tiên vẫn còn in đậm trong tâm trí của tôi!

Ngày ấy tôi mới vào học lớp 1. Cô giáo của tôi cao, gầy, mái tóc không nhuộm xanh

mà lóm đóm nhiều sợi bạc, cô ăn mặc giản dị nhưng lịch thiệp, ấn tượng nhất ở cô là đôi mắt sáng, nghiêm nghị mà dịu dàng. Cái nhìn vừa yêu thương vừa như dò hỏi của cô cho đến bây giờ tôi vẫn chẳng thể nào quên...

Hôm ấy là ngày thứ 7. Mai có một chiếc bút máy mới màu trắng sọc vàng với hàng chữ “My pen” lấp lánh và những bông hoa nhỏ xíu tinh xảo ẩn nấp kín đáo mà duyên dáng ở cổ bút. Tôi nhìn cây bút một cách thèm thuồng, thậm chí ước được cầm nó trong tay...

Đến giờ ra chơi, tôi một mình coi lớp, không thể cưỡng lại ý thích của mình, tôi mở cặp của Mai, ngắm nghía cây bút, đặt vào chỗ cũ rồi chẳng hiểu vì sao tôi bỗng không muốn trả lại nữa. Tôi muốn được nhìn thấy nó hàng ngày, được tự mình sở hữu nó, được thấy nó trong cặp của chính mình...

Hết giờ ra chơi, các bạn chạy vào lớp, Mai lập tức mở cặp và khóc oà lên khi thấy chiếc bút đã không cánh mà bay! Cả lớp xôn xao, bạn thì lục tung sách vở, bạn lục ngăn bàn, có bạn bò cả xuống gầm bàn ngó nghiêng xem chiếc bút có bị rơi xuống đất không...Đúng lúc đó, cô giáo của chúng tôi vào lớp! Sau khi nghe bạn lớp trưởng báo cáo và nghe Mai kể chi tiết về chiếc bút: nào là nó màu gì, có chữ gì, có điểm gì đặc biệt, ai cho, để ở đâu, mất vào lúc nào...Cô yên lặng ngồi xuống ghế. Lớp trưởng nhanh nhẩu đề nghị:

-Cô cho xét cặp lớp mình đi cô ạ!

Cô hình như không nghe thấy lời nó nói, chỉ chậm rãi hỏi:

-Ra chơi hôm nay ai ở lại coi lớp?

Cả lớp nhìn tôi, vài giọng nói đề nghị xét cặp của tôi, những cái nhìn dò hỏi, nghi ngờ, tôi thấy tay mình run bắn, mặt nóng ran như có trăm ngàn con kiến đang bò trên má. Cô giáo tôi nổi tiếng là nghiêm khắc nhất trường, chỉ một cái gật đầu của cô lúc này, cái cặp bé nhỏ của tôi sẽ được mở tung ra...Bạn bè sẽ thấy hết, sẽ chê cười, sẽ chẳng còn ai chơi cùng tôi nữa...Tôi sợ hãi, ân hận, xấu hổ, bẽ bàng...Tôi oà khóc, tôi muốn được xin lỗi cô và các bạn...Bỗng cô giáo của tôi yêu cầu cả lớp im lặng, cô hứa thứ hai sẽ giải quyết tiếp, giờ học lặng lẽ trôi qua...

Sáng thứ hai, sau giờ chào cờ, cô bước vào lớp, gạt đầu ra hiệu cho chúng tôi ngồi xuống. Cô nhẹ nhàng đến bên Mai và bảo:

-Hôm thứ bảy bác bảo vệ có đưa cho cô cây bút và nói rằng bác nhật được khi đi đóng khoá cửa lớp mình, có phải là cây bút của em không?

Mai cầm cây bút, nó sung sướng nhận là của mình, cô dặn dò cả lớp phải giữ gìn dụng cụ học tập cẩn thận, giờ học trôi qua êm ả, nhẹ nhàng...Ra chơi hôm ấy, các bạn lại ríu rít bên tôi như muốn bù lại sự lạnh nhạt hôm trước. Chỉ riêng tôi là biết rõ cây bút thật của Mai hiện ở nơi đâu...

Sau đó vài ngày cô có gặp riêng tôi, cô không trách móc cũng không giảng giải gì nhiều. Cô nhìn tôi bằng cái nhìn bao dung và thông cảm, cô biết lỗi lầm của tôi chỉ là sự đại dột nhất thời nên đã có cách ứng xử riêng để giúp tôi không bị bạn bè khinh thường, coi rẻ...

Năm tháng qua đi, bí mật về cây bút vẫn chỉ có mình tôi và cô biết. Nhưng hôm nay, nhân ngày 20/11, tôi tự thấy mình đã đủ can đảm kể lại câu chuyện của chính mình như là một cách thể hiện lòng biết ơn và kính trọng đối với người đã dạy tôi bài học về sự bao dung và cách ứng xử tế nhị trong cuộc sống.

Giờ đây tôi đã lớn, đã biết cân nhắc đúng sai trước mỗi việc mình làm, tôi vẫn nhớ về bài học thuở thiếu thời mà cô đã dạy: Bài học về lỗi lầm và sự bao dung! Và có lẽ trong suốt cả cuộc đời mình, tôi sẽ chẳng lúc nào nguôi nổi nhớ về cô như nhớ về MỘT CON NGƯỜI CÓ TÂM LÒNG CAO CẢ!

### **Bài tham khảo 3**

#### **CHÚT KỶ NIỆM VỀ THẦY**

Kỷ niệm, cũng giống như những phím đàn - khi chạm tay vào, âm thanh sẽ ngân lên, nhưng không phải lúc nào cũng tuyệt vời, mà có cái hay, cái dở, cái muốn nhớ, cái lại thích xóa đi.

\* \* \*

Cô nhỏ nhớn mày lên, nhìn xuống đồng hồ đeo tay, rồi dỗi mắt ra ngoài cửa lớp.

Nơi đây hành lang dài đang im ắng, chờ đợi, lắng nghe tiếng giày gõ nhịp để thềm đoán: thầy hay cô ? Giờ Toán của lớp 9P1 hôm nay thay đổi giáo viên. Cô giáo cũ nghỉ hộ sản. Thầy giám thị thông báo sẽ có giáo viên mới đến thay. Mười lăm phút trôi qua nhanh chóng trong sự sốt ruột của học trò. Phía cuối lớp có ai nghịch ngợm ngân nga: "Mười lăm phút đồng hồ, buồn nhớ Toán thấy mò, buồn như con cá rô... đang trôi... vào tô..."

- Nghiêm!

Giọng trưởng lớp vang to, khá oai (nhờ to con). Thầy giám thị xuất hiện. Một trăm con mắt học trò đen láy đổ dồn về phía cửa . Thấp thoáng phía sau thầy là một bóng dáng lạ, chắc "ông" thầy Toán mới ?!!. Ô, nhưng sao mà... giống học trò quá đỗi!!! Thầy giám thị cười khá tươi:

- Xin giới thiệu với các em, đây là thầy T. sẽ phụ trách môn Toán lớp 9 thay cho cô N...

Một tràng pháo tay ngưỡng mộ (?) vang lên như mưa rào tháng sáu . Thầy T mỉm cười gật nhẹ đầu "chào các em thân mến!". Ôi chao, hai má thầy sao mà đỏ như màu xác pháo, cặp kính cận suýt chút nữa rơi khỏi sóng mũi. Chắc vì cảm động trước "thịnh tình" của lũ học trò cỡ... hoa khôi đến hai phần ba lớp, dành cho!

Trước khi trở về văn phòng, thầy Giám thị còn "ân cần dặn dò".

- Các em phải học cho ngoan. Nhớ là không được phá thầy!

Ôi! Lời "đe nạt" ấy không phải là không có duyên cớ. Bởi vì, con gái 9P1 có truyền thống mấy mùa tuy thông minh, học giỏi, đẹp người, tốt hạnh kiểm nhưng... chuyên nghịch ngợm cũng đứng vào hàng... quái chiêu! Thầy cô thương cũng lắm, mà dở khóc, dở cười cũng nhiều. Không biết trước khi vào lớp, thầy T. đã "nghiên cứu lý lịch" học trò chưa mà... ngó bộ thầy "bình tĩnh rồi ... run" thấy rõ.

Sau màn tự giới thiệu rất "dễ thương" - Sinh viên năm cuối Đại Học Khoa học tự nhiên (bằng cái giọng mà phong thái điệu đà như con gái). Thầy vui vẻ đòi ... kiểm tra bài cũ. Năm mươi cái miệng than trời càng lúc vẫn không làm thay đổi được quyết định "sắt đá" của thầy. Thầy cầm quyển sổ điểm dò tên (sao thầy không chịu nhìn vào sơ đồ lớp nhỉ ?!) rất lâu, hai bàn tay run run (chắc do bị học trò "chiếu tướng" khá kỹ). Khi cây viết đỏ hạ xuống gần giữa sổ, một cái tên được xướng lên:

- Trần Thị L.N.

Cả lớp im phăng phắc theo từng bước đi "dịu dàng" của N., để rồi sau đó hai phút, bỗng nổ ra 1 trận cười bom dội - N là một cô gái có dáng dấp "oai phong" của một vận động viên bóng rổ. Cao 1m65, học trẻ hai năm nên rất đáng mặt đàn chị so với

cả lớp: Trong khi thầy T. ôm nhóm, chiều cao chỉ khoảng 1m60 hay 1m62 gì đó (cộng luôn bề dày đế của đôi giày da mũi nhọn rộng quá khổ chân). Một sự tương phản khá hài hước. Thầy T điếng người, mặt đỏ như người say nắng biển, vội vã hỏi dăm ba câu lầy lệ rồi "mời" N về chỗ. Quyển sổ điểm được gấp lại vội vàng và bài học mới bắt đầu cũng rất nhanh chóng...

Cái sự khởi đầu nan ấy rồi cũng qua rồi mọi chuyện cũng biến thành kỷ niệm. Mà kỷ niệm lại bắt đầu từ sự nhiệt tình khá ngây ngô của cả thầy lẫn trò, lúc hai bên biết "hợp đồng tác chiến".

Còn nhớ 1 lần, thầy T có hứa sẽ dựng mô hình cho một bài toán hình học không gian khó nuốt, để học trò dễ hình dung hơn là nhìn vào hình vẽ. Vậy mà, hai lần, ba lượt thầy ... cứ quên. Lúc thì... thầy bận... học (?!), lúc lại bận soạn bài cho môn dạy, lúc làm xong rồi nhưng... để quên ở... Sài Gòn ?!!! Lần cuối cùng, thầy nhớ đem theo, mà xe đồ đông quá, thiên hạ chen nhau làm hỏng mất mô hình của thầy ?!! Học trò đâu chịu tin! Học trò đòi thầy dựng mô hình ngay tại lớp. Thầy bói rôi "huy động" thước kẻ với số lượng tối đa, "chấm" các em bé bỏng ở hai dãy bàn đầu (trong đó có cô nhỏ dễ thương) lên giúp thầy ... dựng mô hình (?). Trời đất! Năm bảy mái tóc thè, hơn một chục bàn tay nho nhỏ, cộng thêm thầy đứng vây quanh chiếc bàn giáo sư thì... còn ai nhìn thấy được gì! Vậy là... thầy cho học trò xếp hàng một, theo từng dãy bàn có trong lớp, từ từ tiến về phía "mô hình sinh động" tham gia theo kiểu "cưỡi trực thăng... xem hoa". Vậy mà vui ghê gớm, vậy mà rất hoà bình. Cả thầy lẫn trò không ai thấy được nét ngây ngô, khờ khạo trong hành động của mình, mà còn xem như đó là 1 "kỳ tích" của thứ chỉ số IQ thuộc vào loại thông minh ?!!

Rồi cũng có lần, thầy nổi giận hét to như ... "Trương Phi" chỉ vì chút nghịch ngợm đi quá đà của lũ học trò thơ dại . Khiến học trò rơm rớm nước mắt tủi hờn. Còn thầy bắt chợt dịu xuống như ... giọt nắng cuối thu để hỏi một câu thật dễ "Ký kết hiệp ước hoà bình":

- Ôi, sao bỗng dung các em ngoan quá vậy ?

\* \* \*

Vâng, thầy T. là vậy đó - người không biết giận lâu, người rất dễ quên hờn, dễ



nhập cuộc với áo trắng ngu ngơ . Thầy như một chiếc lá, tình vờ rơi xuống mặt nước hồ đang dao động của tuổi học trò, góp thêm một con sóng giao thoa nhỏ bé, rồi lại theo gió bay đi ... Thầy dạy chưa hay . Học trò biết vậy, nhưng học trò không chê, mà mặc nhiên chấp nhận như một thứ kỷ niệm, xếp bên cạnh những tầng lớp kỷ niệm phải có trong tuổi ngây thơ . Bởi thầy T. rất hân nhiệt tình (dẫu thầy càng nhiệt tình giảng giải, học trò càng... nhiệt tình ngơ ngác!). Bởi đối với thầy T., tất cả những gương mặt trong sáng ngồi bên dãy bàn học bằng gỗ dưới kia, đều được thầy xếp đồng đẳng bằng một cái "mác" học trò đơn giản. Chúng như một quần thể tập hợp từ những cá thể lạ lẫm mà thầy đang có nhu cầu khám phá và ghi nhớ. Nhu cầu hòa nhập để vô tư yêu mến, bỏ qua những cái mà thiên hạ âu yếm gọi là danh vị, tiền tài của mẹ cha chúng bên ngoài xã hội ...

Nếu có ai bảo học trò 9P1 ngày ấy - Hãy chọn ra một nhân vật kỳ lạ nhất trường. Cô nhỏ năm xưa tin chắc, cả lớp sẽ đồng lòng bỏ phiếu cho thầy - Thầy T.

#### **Bài tham khảo 4**

Điểm lại tất cả những thầy và cô giáo đã dạy tôi suốt 11 năm học phổ thông (hồi đó trẻ con chỉ học 11 thôi), 4 năm đại học, 2 năm cao học, rồi đến những giáo sư hiện giờ mà tôi đang theo học, tôi có ấn tượng cảm động nhất về cô giáo chủ nhiệm của tôi thời lớp 2 và lớp 3.

Lớp Võ lòng là lớp đầu tiên tôi đi học. Tôi còn nhớ như in ngày đầu tiên đến trường. Tôi đội một chiếc mũ nan mới mua, mẹ mặc quần lụa đen, đội nón dắt tôi đến lớp. Bọn tôi học trong một ngôi chùa, mái thủng tứ tung, nắng chiếu cả vào bảng. Một phần ba của ngôi chùa dành cho lớp học và sân chơi, một phần ba còn lại nơi làm việc của Tổ phục vụ của mấy bà già bán nước sôi, một phần ba còn lại để dùng làm... đồn công an. Sư sãi của chùa được "ưu tiên" vào nơi ẩn khuất nhất trong chùa. Nghe qua cứ tưởng như là chuyện ở một làng quê hẻo lánh nào đó. Nhưng sự thật là tôi sống ở một phường có đời sống và giáo dục tốt nhất ở quận Hai bà Trưng, giữa thủ đô Hà nội.

Lúc đó chương trình giáo dục phổ thông là Võ lòng + 10. Tức là trẻ con học Võ lòng và sau đó là từ lớp 1 đến lớp 10. Tổng cộng 11 năm. Tôi vào ngay lớp 2 sau khi học Võ lòng chứ không phải lớp 1 bởi vì nhà nước bắt đầu áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 12 năm. Sau Cải cách giáo dục, trẻ con học ngay lớp Một, ai đã học Võ lòng rồi thì vào ngay lớp 2. Thành ra tôi vẫn chỉ học 11 năm

thôi chứ không phải 12 năm như trẻ con bây giờ.

Cô giáo chủ nhiệm lớp 2 tương đối lớn tuổi so với bố mẹ tôi. Bà khoảng gần 50, đã có rất nhiều năm kinh nghiệm dạy trẻ con cấp 1. Cô giáo rất nghiêm khắc. Nếu ai không làm bài tập về nhà, hoặc bị điểm kém thì sẽ bị quật vào tay. Tôi không nhớ là tôi có hay làm bài tập về nhà không, cũng không nhớ rõ là điểm của mình kém thế nào, nhưng tôi nhớ như in là tôi bị ăn quật rất nhiều lần. Những lần tôi nhớ nhất xảy ra vào mùa Đông, vì bị đau hơn rất nhiều so với mùa Hè. Cô không bao giờ quật vào lòng bàn tay, mà bắt phải úp xuống để đánh vào mu bàn tay.

Nếu nghe qua có thể thấy hơi "rùng rợn" đối với trẻ em hiện nay ở Hà nội, lại càng xa lạ so với giáo dục ở Hoa kỳ. Tuy nhiên, tôi điểm lại thì thấy cô không bao giờ quật nhiều roi, mỗi lần cô chỉ "ra đòn" một thước thôi. Cái thước cô dùng cũng là một hình ảnh tôi nhớ mãi. Nó là loại thước gỗ, dài 30 phân. Do dùng đã lâu nên cái đầu thước hơi bị tròn lại chứ không còn vuông thành sắc cạnh nữa. Mỗi khi kỷ luật học sinh như vậy cô không bao giờ dùng lời lẽ miệt thị hay dọa nạt. Nếu không làm bài, hoặc bị điểm kém, là ăn một thước. Rất chính xác.

Ngoài việc kỷ luật học sinh bằng thước thì cô còn những biện pháp khác để những trẻ "có vấn đề" học chăm hơn. Một cách mà cô làm thường xuyên nhất là đưa những trẻ đó về nhà ngay sau giờ học để chúng làm hết những bài tập còn bỏ dở, và hướng dẫn thêm nếu như những học sinh đó không tự hoàn thành được bài tập. Thời gian này thường kéo dài một đến vài giờ mỗi lần. Sau khi làm bài xong bọn trẻ phải ngồi đợi cho đến khi nào có bố, mẹ, hoặc người nhà đến đón mới được về. Xin nói rõ đây là việc cô giáo tự nguyện làm chứ không hề đòi hỏi học phí gì cả.

Nhà cô giáo nằm trên tầng 2 của một tòa biệt thự từ thời Pháp để lại. Các biệt thự loại này đều được cất nhỏ ra và phân cho các công chức nhà nước mỗi nhà một buồng. Vì thế tuy gọi là ở trong biệt thự nhưng nhà nào cũng rất chật chội. Nhà cô giáo tôi là một môi trường giáo dục tốt. Chồng cô cũng là một nhà giáo. Ông có cây đàn guitar, thỉnh thoảng đem xuống vừa đánh vừa hát. Tôi chưa từng được nghe đàn trực tiếp bao giờ nên mỗi lần như vậy đều rất thích thú. Con trai lớn của họ đang học đại học (ngày đó ở khu phố của tôi, mà có lẽ khắp nơi đều thế cả, nhà nào có con học đại học là rất ngoại lệ), chị thứ hai là học sinh giỏi cấp 3, cô em út hơn tôi một tuổi, cũng là học sinh giỏi. Mọi thứ trong nhà đều rất sạch sẽ và cực

kỳ ngăn nắp. Một điều tương đối xa lạ với tôi.

Kể đến đây chắc các bác không phải đoán nhiều rằng để có một ký ức rõ như vậy tôi chắc chắn là một trong những "vị khách mời" thường xuyên nhất tại nhà cô giáo. Tôi không thực sự nhớ là tôi học kém đến mức nào mà bị xếp vào loại "học sinh cá biệt" như vậy. Nhưng điểm lại một số gương mặt "đồng bọn" cũng thường xuyên phải "tá túc" tại nhà cô chủ nhiệm sau giờ học thì tôi thấy đúng là mình đã từng "có vấn đề". Hai "phần tử" mà tôi nhớ mặt nhất, là những đứa trẻ cùng lớp mà tôi thường xuyên "giao du" nhất, cũng "có mặt" thường xuyên tại nhà cô giáo như tôi. Cả hai thằng đều hơn tôi một tuổi vì bị lưu ban ngay từ lớp 1. Một thằng về sau chỉ học hết lớp 5 rồi bỏ học, chuyên đi ăn cắp vặt trong khu phố, rồi bị công an phường cho đi trại cải tạo vô thời hạn. Tay này bị (đánh) chết trong trại cải tạo lúc 18 tuổi. Một thằng khác, khá hơn, học hết lớp 7 mới bỏ học, sau này mở tiệm rửa xe máy, rồi sau đó là quán bia. Nghe nói hiện giờ hẳn kiếm rất khá từ doanh nghiệp bia bọt.

Hồi đó ngày 20 tháng 11 gọi là "Ngày Hiến chương các Nhà giáo". Chắc là một số nước lúc đó vận động Liên hiệp Quốc để có một ngày trong năm vinh danh các nhà giáo trên toàn cầu. Sau này Việt nam đổi ngày đó thành "Ngày Nhà giáo Việt nam", có lẽ do chẳng có mấy nước mặn mà tham gia. Buổi tối ngày 20/11 năm đó tôi và mẹ đến nhà cô giáo để thăm hỏi và biếu quà. Vì cả cô và chồng đều là nhà giáo nên trong nhà có rất nhiều hoa. Tôi chưa từng nhìn thấy trong nhà ai có nhiều hoa như vậy. Tuy nhiên căn phòng tương đối thiếu sáng do chỉ có một ngọn đèn điện vàng lờ mờ. Những năm đó điện thành phố rất yếu và hay bị cắt do chỉ có một nhà máy điện Yên phụ từ thời Pháp để lại, mà lại chưa có thủy điện Hòa bình.

Mẹ tôi không mua hoa, chắc là bà vừa nghĩ rằng hoa quá đắt trong ngày đó, lại chỉ là thứ không thiết thực. Mẹ biếu cô giáo một hộp dầu cao con hổ của Trung quốc. Loại này tốt hơn nhiều cao Sao vàng của Việt nam. Cái hộp dầu cao đó tương đối nhỏ, chỉ to bằng đồng xu, nhưng rất đẹp. Hai phần vỏ sắt được sơn màu đỏ bóng, trên nắp in hình một con kỳ lân màu vàng rất rõ nét và tinh xảo. Mẹ bảo đây là dầu cao chính hiệu của Trung quốc gửi sang Việt nam trong chiến tranh, bây giờ còn thừa trong kho mới bán ra. Lúc đó hộp cao đó chắc là quý hiếm lắm vì tôi chưa thấy ai có cả. Nói thế để thấy chắc mẹ tôi trọng cô giáo lắm.

Hết năm lớp 2, cô giáo lại tiếp tục làm chủ nhiệm bọn tôi một năm nữa. Có lẽ tôi học đã khá lên và ít mãi chơi hơn vì tôi không phải thường xuyên đến "ở tù" tại nhà cô sau giờ học nữa. Sau đó nhiều năm gia đình tôi vẫn đến thăm cô. Về sau chúng tôi chuyển đi một chỗ khác nên từ đó tôi không gặp lại cô nữa.

Đến tận bây giờ thỉnh thoảng bố tôi vẫn nhắc đến những lần ông phải đến "nhận con" sau giờ học tại nhà cô chủ nhiệm. Ông vẫn nhắc lại rằng mỗi lần ông đến gõ cửa nhà cô giáo để đón tôi thì bọn trẻ hàng xóm quanh đó, như một thói quen thường lệ, chạy túm đến để xem mặt những đứa được "ra tù", trong đó thường xuyên có tôi. Tôi thật may mắn hơn thằng bạn xấu số kia, chỉ là "tù nhân" của cô giáo thôi chứ không phải là tù nhân của trại cải tạo sau này.

### **Bài tham khảo 5:**

Cứ đến ngày này, ngày Nhà giáo Việt Nam thiêng liêng 20/11, lòng tôi lại đau đớn nhớ đến cái ngày đó..., cũng là ngày Nhà giáo Việt Nam nhưng là ngày tôi nhận được tin cô giáo chủ nhiệm kính yêu của tôi, người cô mà tôi chưa kịp xin lỗi, đã ra đi mãi mãi.

Năm ấy tôi học lớp 7, cô giáo chủ nhiệm của tôi, người cô mà tôi hằng kính trọng bằng cả trái tim, cô chỉ có bốn mươi mấy tuổi. Bốn mươi mấy ấy nhi? Tôi cũng không nhớ nữa, chỉ nhớ cô có một khuôn mặt hiền hậu và sự dịu dàng cùng tấm lòng bao dung rất lớn. Cô luôn luôn truyền cho chúng tôi những tình cảm tốt đẹp nhất, khai sáng tâm hồn chúng tôi. Cô còn rất tận tình giúp đỡ những bạn học kém và luôn động viên tất cả học sinh phải nỗ lực hơn nữa. Có lẽ vì vậy mà trong cả học kỳ một, tôi luôn là một học sinh xuất sắc của lớp. Đó là vì, như bao bạn học sinh khác, tôi luôn có cô ở bên, cô giáo Hoài Thương của chúng tôi.

Nhưng mọi chuyện đều có thể xảy ra. Bước qua học kỳ hai, cô thường xuyên nghỉ dạy vì bị bệnh tim. Tôi không còn được nhận những sự chỉ dạy của cô nên càng ngày tôi càng sút kém trong học tập. Cứ từ từ, từ từ, tôi mất dần đi những kiến thức căn bản nhất. Tôi cảm thấy chán nản, không còn coi trọng việc học nữa. Và rồi, cái ngày ấy đã đến, cái ngày tôi trượt vào lỗi lầm không thể quên.

Hôm ấy, tôi bình thản bước vào trường thì gặp mấy cậu bạn học cũ. (Chúng tôi cùng học một lớp tiểu học với nhau, giờ cùng học một trường cấp hai, nhưng chúng học khác lớp tôi). Vừa thấy tôi, chúng liền hỏi:

\_ Minh, đi chơi không? Tụi này bao cho!

Tôi ngỡ ngàng:

\_ Đi chơi ở đâu? Thôi, đi thì phải cúp học ở trường mất. Nghi học, tứ sợ lắm!

\_ Chơi điện tử chứ đâu! Lâu lâu cúp học một buổi có sao đâu nào!

Mấy đứa bạn xúm vào thuyết phục. Lúc này trong đầu tôi bao nhiêu suy nghĩ đối chọi nhau: “Thôi, lâu lâu đi có sao đâu!”, “Đi mà ba biết thế nào cũng no đòn cho xem!” Hai ý nghĩ ấy cứ cẩu xé nhau làm đầu tôi như muốn vỡ tung ra. Nhưng rồi cuối cùng tôi cũng nghe theo lời thuyết phục hấp dẫn của mấy đứa bạn. Cả ngày hôm đó, tôi đi chơi rất vui vẻ. Hình ảnh của cô, của ba, của lớp học,... tất cả đều tan biến hết. Tôi không còn thời gian để nghĩ đến hậu quả của sự việc. Nhưng niềm vui không kéo dài được bao lâu. Ngày hôm sau, vừa vào lớp, cô đã gọi tôi lên để hỏi tại sao nghỉ học ngày hôm qua. Lúc đó tôi rất sợ hãi, tim đập thình thịch, tưởng chừng như muốn vỡ tung trong lồng ngực. Dù rất sợ, tôi vẫn cố bình thản trả lời cô là nhà có việc bận nên nghỉ. Lúc đó, đôi mắt nhỏ bé của tôi nhìn vào mắt cô, tôi có thể cảm nhận được điều gì đó rất lạ trong mắt cô. Linh cảm cho tôi biết là cô đã biết rằng tôi nói dối. Và rồi cả ngày hôm sau, tôi cứ bị ám ảnh mãi về những điều cô nói. Tôi tự hỏi mình trả lời cô thế có đúng không và có ổn không. Nhưng rồi tôi tặc lưỡi: “Mọi việc đã qua rồi, hãy cứ để nó qua đi, đằng nào cô cũng đâu có truy cứu.” Những ý nghĩ ấy đã giúp tôi cảm thấy bình tĩnh hơn. Rồi chuyện gì đến thì nó phải đến. Cuối giờ, cô yêu cầu tôi viết một bản tường trình về việc nghỉ học của mình và đưa cho phụ huynh ký. Tôi lạnh hết cả xương sống khi nghĩ đến trận đòn như tử của ba mẹ nếu biết mình trốn học. Biết làm sao bây giờ? Một ý nghĩ đen tối và liều lĩnh lóe lên trong đầu tôi: “Phải giả chữ ký thôi, chỉ có giả chữ ký mới may ra thoát được nạn này.” Đâm lao thì phải theo lao! Nghĩ sao làm vậy, ngay tối hôm đó, tôi chẳng còn tâm trí đâu mà học. Gài thật chặt cửa phòng, tôi loay hoay ngồi tập chữ ký của ba. Cuối cùng thì tôi cũng thành công, nói đúng hơn là chỉ thành công dưới con mắt nhỏ bé của tôi. Điều đó được chứng minh khi tôi đưa bản tường trình cho cô. Lúc nhìn thấy bản tường trình, đôi mày cô cau lại, những vết hằn trên trán cũng sâu hơn. Cô từ từ đặt bản tường trình xuống và nhìn tôi:

\_ Minh, đây có phải là chữ ký của ba em không?

Câu hỏi của cô khiến hơi thở của tôi nóng lên, sống mũi của tôi cay cay, nước mắt tôi chỉ chực ứa ra. Tôi chỉ muốn nói thật to với cô rằng: “Cô ơi, em biết lỗi của em rồi!” Nhưng tôi đã kìm nén lại. Nếu tôi khóc tức là tôi đã nhận mình có lỗi. Tôi mà nhận lỗi với cô thì sau đó chắc chắn sẽ là một trận đòn của ba. Lấy hết can đảm, tôi từ từ ngược nhìn cô. Khuôn mặt của cô khi ấy ánh lên một niềm hy vọng nào đó, chắc là cô đang rất hy vọng tôi sẽ trả lời thành thật.



\_ Thừa cô, đây... đây chính là chữ ký của ba em!

Khuôn mặt đầy hy vọng, chờ đợi của cô như tan biến, nhường chỗ cho sự thất vọng đang lộ rõ trong đôi mắt cô. Càng nhìn đôi mắt ấy, tôi lại càng đau đớn, nhưng tôi vẫn không đủ can đảm để nói ra sự thật.

Cô nhẹ nhàng:

\_ Thôi được rồi, em về chỗ đi!

Vừa nghe câu đó, tôi cảm thấy yên tâm hơn rất nhiều. Nhưng sự yên tâm đó chẳng kéo dài được lâu. Chiều đó, cô nói tôi mời phụ huynh vào cho cô gặp. Bảy giờ, tôi mới “hồn liả khỏi xác”. Chân tay tôi như rời ra từng mảnh, tôi không còn đủ sức lực để bước ra khỏi cánh cửa kia, để mời ba tôi vào. Nhưng tôi thật sự không còn lựa chọn nào khác.

Ba và cô đã nói chuyện gần mười lăm phút rồi. Chỉ có gần mười lăm phút nhưng tôi cảm tưởng như đã vài tiếng trôi qua vậy. Tôi đứng ngồi không yên, thấp thỏm, sợ hãi đến khôn cùng. Cuối cùng, ba tôi cũng bước ra. Ba không nói gì cả, không la cũng chẳng mắng. Khuôn mặt ba trông rất buồn. Ba lặng đi, nhìn tôi một lát rồi nói:

\_ Con hãy suy nghĩ về những việc làm của mình đi. Ba bất ngờ và buồn về con quá!

Suốt đêm hôm ấy, tôi không tài nào chợp mắt được. Việc tôi gây ra làm không khí cả nhà buồn bã, trầm lặng hẳn. Tôi cứ suy nghĩ, suy nghĩ mãi. Càng nghĩ tôi càng thấy ăn năn, hối hận. Ba ơi, giá mà ba đánh con thật đau! Cô ơi, giá mà cô mắng con thật nhiều! Nếu được như thế thì con không phải day dứt, ân hận thế này. Ba mẹ và cô đã tin con nhiều đến thế, vậy mà con lại... Ngày mai, ngày 20/11, tôi sẽ nói với cô rằng: “Cô ơi, em xin lỗi cô nhiều lắm!”

Rồi một đêm dài đầy mệt mỏi và dằn dặt cũng qua đi. Ánh bình minh đã ló dạng, tôi bước vào trường nhưng trong lòng vẫn cảm thấy nặng nề vì chưa nói được lời xin lỗi cô. Thế rồi, tôi đâu có ngờ chính sáng hôm ấy, buổi sáng mà người học trò đầy mặc cảm tội lỗi như tôi mong chờ được gặp cô để nói lời xin lỗi bằng cả tấm lòng, thì một tin sét đánh đã xé nát lòng tôi. Đêm hôm qua, cô tôi đã ra đi. Một cơn đau tim đột ngột đã cướp đi mạng sống của cô tôi, khiến cô vĩnh viễn không bao giờ có thể nghe tôi nói lời xin lỗi được nữa.